|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT TX KỲ ANH**  **TRƯỜNG THCS KỲ PHƯƠNG** | **ĐỀ THI NỘP PHÒNG MÔN VĂN**  **THỜI GIAN: 90 PHÚT** |

**Đề ra**

**Phần I. Đọc – hiểu (3,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

*Hi vọng là một thứ rất tuyệt diệu. Hi vọng cong, xoắn, thỉnh thoảng nó khuất đi, nhưng hiếm khi nó tan vỡ… Hi vọng duy trì cuộc sống của chúng ta mà không có gì có thể thay thế được… Hi vọng cho chúng ta có thể thể tiếp tục, cho chúng ta can đảm để tiến lên phía trước, khi chúng ta tự nhủ là mình sắp bỏ cuộc…*

*Hi vọng đặt nụ cười lên gương mặt chúng ta khi mà trái tim không chủ động được điều đó…*

*Hi vọng đặt đôi chân chúng ta lên con đường mà mắt chúng ta không nhìn thấy được …*

*Hi vọng thúc giục chúng ta hành động khi tinh thần chúng ta không nhận biết được phương hướng nữa… Hi vọng là điều kỳ diệu, một điều cần được nuôi dưỡng và ấp ủ và đổi lại nó sẽ làm cho chúng ta luôn sống động… Và hi vọng có thể tìm thấy trong mỗi chúng ta, và nó thể mang ánh sáng vào những nơi tăm tối nhất…*

*Đừng bao giờ mất hi vọng!*

          (Trích, *Luôn mỉm cười với cuộc sống* - NXB *Trẻ*)

**Câu 1 (0,5đ).** Hình ảnh *hi vọng* được tác giả miêu tả qua những từ ngữ nào?

**Câu 2 (0,75đ).** Việc lặp lại hai từ *hi vọng* có tác dụng gì?

**Câu 3 (0,75đ).** Anh/chị có cho rằng: *Hi vọng duy trì cuộc sống của chúng ta mà không có gì có thể thay thế được* không ?Vì sao?

**Câu 4 (1,0đ).** Thông điệp mà Anh/chị tâm đắc nhất trong văn bản là gì?

**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)**

Dựa trên thông tin của văn bản Đọc-hiểu, emhãy viết 01 đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) bàn về ý nghĩa của *hi vọng* trong cuộc sống.

**Câu 2. (5,0 điểm)**

Cảm nhận của em về đoạn thơ sau:

"Bác nằm trong giấc ngủ bình yên

Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền

Vẫn biết trời xanh là mãi mãi

Mà sao nghe nhói ở trong tim

Mai về niềm Nam thương trào nước mắt

Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác

Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây

Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này”

(Trích *“Viếng lăng Bác”* – Viễn Phương)

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần/Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **ĐỌC HIỂU** | **3,0 điểm** |
| **1** | - Hình ảnh *hi vọng* được tác giả miêu tả qua những từ ngữ: *tuyệt diệu. cong, xoắn, nó khuất đi, nó tan vỡ…* | 0,5 |
| **2** | - Việc lặp lại hai từ *hi vọng* có tác dụng: Làm cho văn bản thêm tính hài hoà, cân đối, nhịp nhàng, sinh động, hấp dẫn; Tăng tính liên kết giữa các câu trong văn bản; Nhấn mạnh vai trò quan trọng của *hi vọng* trong cuộc sống của mỗi con người. Hi vọng là điều kỳ diệu, là điểm tựa để đưa con người vượt qua những khó khăn thử thách hướng đến những điều tốt đẹp ở phía trước. | 0,75 |
| **3** | - Đồng ý với ý kiến: *Hi vọng duy trì cuộc sống của chúng ta mà không có gì có thể thay thế được.*  - Vì cuộc sống nhiều khó khăn và thử thách, nhờ *hi vọng* mà ta có được năng lượng để duy trì cuộc sống. Hi vọng tạo ra niềm tin, ý chí, động lực, lòng can đảm; Hi vọng sẽ giúp con người sống lạc quan, yêu đời, chiến thắng nghịch cảnh. | 0,75 |
| **4** | - Thông điệp tâm đắc nhất: *Đừng bao giờ mất hy vọng!.*Vì mất hi vọng chúng ta sẽ mất năng lượng và động lực sống. Hãy nuôi hi vọng mỗi ngày, tạo động lực và hành động mỗi ngày để sống lạc quan. | 1,0 |
| **II** | **LÀM VĂN** |  |
| **1** | ***Viết 01 đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) bàn về ý nghĩa của “hi vọng” trong cuộc sống.*** |  |
|  | *a. Đảm bảo yêu cầu hình thức đoạn văn*  Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng phân hợp, móc xích hoặc song hành. |  |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Ý nghĩa của hi vọng trong cuộc sống. |  |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận*  Học sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ ý nghĩa của hi vọng trong cuộc sống. Có thể theo hướng sau:  Mở đoạn: Dẫn dắt vấn đề  Thân đoạn  1. Giải thích  Hi vọng là gì? Là những điều tốt đẹp mà mỗi chúng ta mong muốn đạt được trong tương lai gần hoặc xa.  2. Bàn luận  \*. Vai trò của hi vọng  - Hi vọng là chìa khóa thành công của mỗi người.  - Hi vọng mang đến cho cuộc sống này nhiều ý nghĩa.  - Hi vọng tạo cho con người động lực để sống, để tồn tại. Nó cũng tạo cho con người niềm tin, sự lạc quan hướng đến thế giới của tương lai.  - Giúp chúng ta xác định con đường, hướng đi đúng đắn.  - Được mọi người nể trọng, kính phục.  - Góp phần giuso XH phát triển  -....  HS lấy dẫn chứng để chứng minh  \* Phê phán: Những người không có hi vọng, bằng lòng với hiện tại,...  \* Bài học nhận thức và hành động  - Mỗi người cần nhận thức rõ tầm quan trọng của hi vọng trong cuộc sống.  - Biết vạch ra cho mình một kế hoạch cụ thể, rõ ràng.  - Không vì đạt được những điều tốt đẹp mà bất chấp tất cả.  Kết đoạn. |  |
|  | *d. Chính tả, dùng từ, đặt câu*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. |  |
|  | *e. Sáng tạo*  Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện sâu sắc về vấn đề nghị luận. |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 2** | **Nội dung** | **Điểm** |
|  | \* ***Về kỹ năng:***  - Học sinh nhận thức đúng yêu cầu của đề về kiểu bài, nội dung, giới hạn.  - Biết cách làm bài nghị luận văn học: bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ; diễn đạt trong  sáng, biểu cảm; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, viết câu.  - Chữ viết sạch đẹp, không mắc lỗi chính tả…  - Dung lượng bài viết hợp lý. Đảm bảo yêu cầu của một bài văn nghị luận văn học. Các đoạn văn mạch lạc, lập luận chặt chẽ, hệ thống luận điểm rõ ràng.  - Bài viết có sáng tạo  \* ***Về nội dung:*** Học sinh biết vận dụng kiến thức đã học, trình bày được sự hiểu biết của mình về bài thơ Bài thơ Viếng lăng Bác. Cụ thể: | 0,25  0,5  0,25 |
|  | a) Mở bài  - Giới thiệu vài nét về tác giả, tác phẩm  - Dẫn dắt, giới thiệu 2 khổ thơ cuối: Hai khổ thơ cuối đã bộc lộ tâm trạng nhà thơ khi được ngắm nhìn Bác ở trog lăng đồng thời diễn tả sự lưu luyến bồi hồi của nhà thơ khi phải xa Bác trở về miền Nam.  b) Thân bài  \* Khái quát về bài thơ  - Hoàn cảnh sáng tác: Bài thơ được sáng tác năm 1976 khi Viễn Phương được vinh dự cùng đoàn đại biểu miền Nam ra thủ đô Hà Nội viếng lăng Bác sau ngày đất nước hoàn toàn thống nhất và lăng Bác vừa được hoàn thành.  - Giá trị nội dung: Bài thơ thể hiện lòng thành kính và niềm xúc động sắc của nhà thơ nói riêng và mọi người nói chung khi đến thăm lăng Bác.  - Vị trí và khái quát nội dung đoạn thơ: Đoạn thơ trên nằm ở phần cuối bài thơ, đó là tâm trạng nhà thơ khi được ngắm nhìn Bác ở trog lăng đồng thời diễn tả sự lưu luyến bồi hồi của nhà thơ khi phải xa Bác trở về miền Nam  \* Cảm xúc của nhà thơ khi ở trong lăng:  -  Viễn Phương luôn khao khát được viếng thăm lăng Bác, sau ngày đất nước giải phóng, ông đã có dịp thực hiện ước nguyện ấy.  - Khổ thơ thứ ba đã diễn tả thật xúc động cảm xúc và suy nghĩ của tác giả khi vào lăng viếng Bác. 4 câu thơ, mỗi câu bảy chữ cân đối, trang nghiêm phù hợp với không khí thiêng liêng, tĩnh lặng trong lăng. Không gian và thời gian như ngưng đọng trước một hình ảnh có tính chất vĩnh hằng. Sự yên tĩnh, trang nghiêm cùng ánh sáng dịu nhẹ, trong trẻo của không gian trong lăng Bác được tác giả miêu tả rất tinh tế. Hình ảnh “vầng trăng” là một liên tưởng độc đáo, đầy bất ngờ:  “… Bác nằm trong giấc ngủ bình yên  Giữa một vầng trăng sáng diệu hiền  Vẫn biết trời xanh là mãi mãi  Mà sao nghe nhói ở trong tim”  +Những lời thơ  “ giấc ngủ bình yên”  “vầng trăng sáng dịu hiền” đã diễn tả chính xác và tinh tế sự yên tĩnh, trang nghiêm cũng như ánh sáng dịu nhẹ trong không gian ở lăng Bác, gợi cho chúng ta nghĩ đến tâm hồn, cách sống cao đẹp, thanh cao, sáng trong của Bác  + Cùng với hình ảnh vầng trăng, là hình ảnh “trời xanh” được tác giả liên tưởng đến, đó là những hình ảnh thiên nhiên lớn lao, vĩnh hằng. Nó làm ta nhớ đến thiên nhiên rộng lớn và tươi đẹp luôn ăm ắp trong thơ Người lúc nhàn hạ.  + Tác giả đã khẳng định Bác sống mãi trong lòng dân tộc vĩnh hằng như trời xanh không bao giờ mất đi, tin như thế nhưng không thể không đau xót vì sự ra đi của Bác. Cảm nhận được nỗi xúc động như trào dâng ở câu thơ: “Mà sao nghe nhói ở trong tim”  \* Tâm trạng lưu luyến của nhà thơ trước lúc khi trở về miền Nam:  - Khổ thơ cuối bộc lộ niềm lưu luyến của Viễn Phương khi tạm biệt Bác trở về miền Nam  “Mai về niềm Nam thương trào nước mắt  Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác  Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây  Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này”  +  “Thương trào nước mắt”: gói trọn biết bao thương yêu, xót xa và kính trọng trong dòng thơ đầy cảm xúc. Cách diễn đạt hết sức chân thành, mộc mạc.  + Điệp ngữ: “muốn làm” thể hiện khao khát chân thành, tha thiết của tác giả.Muốn hóa thân thành những cảnh vật bên lăng Bác: Muốn làm con chim để mang tiếng hót vui vẻ đến với Bác, làm đóa hoa để tỏa hương tô điểm cuộc đời, hơn hết là muốn làm cây tre trung hiếu nhập vào hàng tre quanh lăng Bác. Hình ảnh cây tre xuất hiện ở đầu bài thơ được lặp lại ở cuối bài tạo nên kết cấu đầu cuối tương ứng như một lời thề sắt son của nhà thơ nói riêng, nhân dân Việt Nam nói chung nguyện đi theo con đường của Bác.  \* Đặc sắc nghệ thuật trong 2 khổ thơ.  - Giọng thơ diễn tả cảm xúc dâng trào, cách diễn đạt thật chân thành, tha thiết, tự hào.  - Nghệ thuật tu từ điệp ngữ vừa tha thiết vừa sâu lắng bày tỏ, như khắc sâu ước mong được ở bên Người.  c) Kết bài  Đánh giá khái quát giá trị nội dung, nghệ thuật của bài thơ. | 0,5  0,5  1,0  1,0  0,5  0,5 |

*Trên đây là gợi ý chấm điểm cho học sinh. GV vận dụng linh hoạt để cho điểm học sinh. Trân trọng những bài viết sáng tạo, mang dấu ấn cá nhân,giàu chất văn; kết cấu chặt chẽ, mạch lạc.*

**Người ra đề: *Nguyễn Thị Thơ***